

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/ HS - ST

Ngày 20 - 4 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị An

2. Ông Vũ Việt Phương

***- Thư ký phiên Tòa:*** Bà Hà Thị Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên Tòa:*** Ông Bùi Quang Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2021/TLST - HS ngày 30 tháng 3 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST- HS ngày 09/4/2021 đối với:

Bị cáo **Tạ Văn T**, sinh ngày 20 tháng 01 năm 1977.

Nơi cư trú: Phố HTh, thị trấn TH, huyện TH, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn H và bà Trần Thị X (Đều đã chết); có vợ: Lương Thị Ng, sinh năm 1980; có: 03 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: - Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 280 ngày 06/11/2009 của Công an huyện TH, tỉnh Thái Bình xử phạt Tạ Văn T 300.000 đồng về lĩnh vực an ninh trật tự. Ngày 6/11/2009, T đã nộp xong tiền phạt.

- Bản án số 69/HSST ngày 01/10/2004 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xử phạt Tạ Văn T 12 tháng tù, về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 27/02/2004. Đến ngày 27/02/2005, Tạ Văn T đã chấp hành xong hình phạt tù. Ngoài ra bản án còn buộc T phải nộp phạt 3.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước; truy nộp 1.500.000 đồng tiền thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước; 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 17/12/2009, nộp xong tiền án phí hình sự sơ thẩm; Ngày 22/4/2010 T nộp tiền phạt 1.000.000 đồng, số tiền còn phải tiếp tục thi hành là 3.500.000 đồng. Ngày 09/8/2012, Chi cục thi hành án dân sự huyện TH, tỉnh Thái Bình ra quyết định đình chỉ thi hành án đối với số tiền T còn phải thi hành.

- Bản án số 221/2013/HSST ngày 07/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Tuyên phạt Tạ Văn T 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tính từ ngày 17/12/2012. Bồi thường cho bị hại số tiền 34.720.000 đồng, án phí dân sự là 1.737.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

- Bản án phúc thẩm số 384/2013/HSPT ngày 30/9/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tuyên y án sơ thẩm và buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Tạ Văn T chấp hành xong án phạt tù ra trại ngày 17/10/2017. Ngày 12/6/2015, Tạ Văn T đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm, án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền phải bồi thường cho bị hại 34.720.000 đồng, xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TH, tỉnh Thái Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đều thể hiện người bị hại không có đơn yêu cầu, không có hồ sơ thụ lý giải quyết, đã hết thời hiệu thi hành án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2020 đến ngày 21/12/2020 chuyển tạm giam đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên Tòa).

*\* Người chứng kiến:*

- Anh Tăng Đình Ch, sinh năm 1957;

Nơi cư trú: Số nhà 41, đường Tr Q D, tổ 13, phường Q Tr, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Anh Tổng Gia N, sinh năm 1952;

Nơi cư trú: Số nhà 100, đường Ph B V, tổ 18, phường Q Tr, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

(Vắng mặt: Anh Ch và anh N).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 18/12/2020, Tạ Văn T đi xe buýt từ nhà lên khu vực ngõ 02, đường Hoàng Công Chất, tổ 11, phường Q Tr, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình với mục đích mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Tại đây T gặp và mua của 01 người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ được 01 túi ma túy đá với giá 400.000 đồng, T nhận lấy và cầm túi ma túy đá ở lòng bàn tay trái của T, sau đó T đi bộ để tìm chỗ sử dụng. Khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày khi T đi đến khu vực ngõ 02, đường Hoàng Công Chất, tổ 04, phường Q Tr, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác của Công an phường Q Tr, thành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang. Trước sự chứng kiến của anh Tăng Đình Ch và anh Tống Gia N, T tự giác đưa từ lòng bàn tay trái của T ra giao nộp cho cơ quan Công an 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu xanh kích thước (1,5 x 1,5) cm, bên trong có chứa chất dạng tinh thể trong suốt. Theo Tạ Văn T khai đây là túi ma túy đá T mua về để sử dụng cho bản thân. Sau đó tổ công tác đã yêu cầu T, mời những người chứng kiến về trụ sở công an phường Q Tr, thành phố Thái Bình làm việc. Tại Công an phường Q Tr, tổ công tác kiểm tra thu giữ tại túi quần bên phải của T đang mặc 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen đã cũ, thu tại túi quần hậu bên phải của T 01 ví giả da màu nâu bên trong có 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Tạ Văn T và số tiền 2.845.000 đồng, ngoài ra không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng và biên bản kiểm tra niêm phong điện thoại theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 455/KLGĐMT - PC09 ngày 19/12/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Chất dạng tinh thể trong suốt trong phong bì niêm phong ghi “Vật chứng quản lý của Tạ Văn T, sinh năm 1977, đăng ký hộ khẩu thường trú tại phố H Th, thị trấn TH, huyện TH, tỉnh Thái Bình, ngày 18/12/2020” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2865 gam.

Tại phiên Tòa bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố đối với bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 50/CT- VKSTPTB ngày 29/3/2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Tạ Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo T về tội danh và điều luật

nếu bản cáo trạng số 50/CT- VKSTPTB và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38, điều 50 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tạ Văn T. Xử phạt bị cáo T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung và đề nghị xử lý vật chứng.

Bị cáo T không có ý kiến gì tranh luận với Kiểm sát viên về bản luận tội đối với bị cáo tại phiên Tòa. Bị cáo T nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo và người chứng kiến không khiếu nại hay có ý kiến gì nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên Tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: - Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình lập hồi 16 giờ 25 phút ngày 18/12/2020 tại trụ sở Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;

- Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ do Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình lập hồi 17 giờ 05 phút ngày 18/12/2020, tại trụ sở Công an phường Q Tr, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;

- Bản kết luận giám định số 455/KLGĐMT - PC09 ngày 19/12/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Chất dạng tinh thể trong suốt trong phong bì niêm phong ghi “Vật chứng quản lý của Tạ Văn T, sinh năm 1977, đăng ký hộ khẩu thường trú: Phố H Th, thị trấn TH, huyện TH, tỉnh Thái Bình, ngày 18/12/2020” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2865 gam;

- Lời khai của những người chứng kiến là anh Tăng Đình Ch và anh Tổng Gia N.

Từ những T tiết và chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 18/12/2020 tại khu vực ngõ 02 đường Hoàng Công Chất, tổ 04, phường Q Tr, thành phố Thái Bình, tổ công tác Công an phường Q Tr, thành phố Thái Bình bắt quả tang Tạ Văn T có hành vi tàng trữ trái phép trên người 01 túi ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2865 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. Do đó, hành vi của bị cáo T đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội đúng pháp luật.

#### **Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

.....  
*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

.....  
*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*

[3]. Đánh giá tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 01 túi ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2865 gam, mục đích để sử dụng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy.

[4]. Về nhân thân và các T tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử phạt vi phạm hành chính và đã bị kết án về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội: “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo được hưởng T tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo T đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy. Do đó hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù,

cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cai được ma túy đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng: Đối với số *Methamphetamine*, Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo T còn lại sau khi giám định là 0,1735 gam và bao gói, cần áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 2.845.000 đồng của bị cáo T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo T. Đối với một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã cũ của bị cáo T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo T. Đối với một ví giả da màu nâu của bị cáo T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo T. Đối với một căn cước công dân, một giấy phép lái xe mô tô đều mang tên bị cáo Tạ Văn T nên trả lại cho bị cáo T.

[7]. Về nguồn gốc *Methamphetamine*: Bị cáo Tạ Văn T khai mua của 01 người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại khu vực ngõ 02, đường Hoàng Công Chất, tổ 11, phường Q Tr, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38, điều 50, điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tạ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tạ Văn T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2020.

3. Về vật chứng: - Tịch thu, tiêu hủy số *Methamphetamine* thu được của bị cáo Tạ Văn T còn lại sau khi giám định là 0,1735 gam và bao gói.

- Trả lại số tiền 2.845.000 đồng (Hai triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) cho bị cáo Tạ Văn T.

- Trả lại một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã cũ cho bị cáo Tạ Văn T.

- Trả lại một ví giả da màu nâu cho bị cáo Tạ Văn T.

- Trả lại một căn cước công dân, một giấy phép lái xe mô tô cho bị cáo Tạ Văn T. (Số vật chứng trên Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình có đặc điểm mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2021).

4. Về án phí: Bị cáo Tạ Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 20/4/2021.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh**

